TÒA ÁN NHÂN DÂN **KHU VỰC 8 – HƯNG YÊN**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 40/2025/HS-ST
Ngày 19/9/2025

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 8 - HƯNG YÊN

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Bà Đặng Thị Nguyệt.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Đinh Trọng Thanh và bà Vũ Thị Khánh Hòa.

- ***Thư ký phiên tòa*:** Bà Doãn Thị Thu Hiền - Thư ký Tòa án nhân dân khu vực 8 - Hưng Yên.

- ***Đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 8 - Hưng Yên tham gia phiên tòa:*** Ông Nguyễn Văn Kiên – Kiểm sát viên.

Ngày 19 tháng 9 năm 2025, tại trụ sở Tòa án nhân dân khu vực 8 - Hưng Yên xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 15/2025/TLST-HS ngày 06 tháng 8 năm 2025 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 33/2025/QĐXXST-HS ngày 28 tháng 8 năm 2025 và Quyết định hoãn phiên tòa số 42/2025/HSST-QĐ ngày 11 tháng 9 năm 2025 đối với:

1. Bị cáo: **Trần Văn T**, sinh năm 1995; Nơi cư trú: Thôn P, xã T, tỉnh Hưng Yên (thôn P, xã T, huyện H, tỉnh Thái Bình cũ).

Tên gọi khác: Không; giới tính: Nam; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Trình độ học vấn: 12/12; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Con ông Trần Văn K và bà Trần Thị Á; Gia đình có 03 anh em, bị cáo là con thứ 01; Vợ là chị Nguyễn Thanh H, có 01 con sinh năm 2018.

Tiền án; tiền sự: Không.

Bị áp dụng biện pháp "Cấm đi khỏi nơi cư trú" từ ngày 14/01/2025 đến nay, có mặt tại phiên tòa.

2. Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan: Chị Nguyễn Thanh H, sinh năm 1987; Nơi cư trú: Thôn P, xã T, tỉnh Hưng Yên, có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng đầu tháng 9/2024, Trần Văn T, sinh năm 1995, trú tại thôn P, xã T, tỉnh Hưng Yên (thôn P, xã T, huyện H, tỉnh Thái Bình cũ) sử dụng điện thoại di

động Iphone 14, màu đen (điện thoại T mượn của chị Nguyễn Thanh H, sinh năm 1987, cư trú tại thôn P, xã T, tỉnh Hưng Yên là vợ T, khi T sử dụng đánh bạc, chị H không biết) truy cập vào mạng Internet, nhìn thấy trang Web quảng cáo đánh bạc trực tuyến, hướng dẫn người chơi tạo tài khoản đánh bạc và nạp tiền thật vào tài khoản đánh bạc do trang này cung cấp để quy đổi ra điểm (tiền ảo) dùng để tham gia cược đánh bạc, điểm cược trong trang web được ký hiệu là $ với tỉ lệ quy đổi là 1$ = 01 Việt Nam đồng; nếu người chơi thắng thì có thể rút tiền nhanh chóng. T đã truy cập vào quảng cáo, được dẫn đến trang web http://sun.wincài đặt ứng dụng "Sunrise On Racing Garden Game", đồng thời sử dụng số điện thoại 0326.180.295 của T để đăng ký, kích hoạt 01 tài khoản có tên đăng nhập là "toilaai9595", mật khẩu truy cập là "Dmhskmvk11". Cài đặt xong, T sửa tên hiển thị trên tài khoản là "toidaidot123". Đến 16 giờ 30 phút ngày 21/9/2024, T sử dụng tài khoản số 0354746681 mở tại Ngân hàng Thương mại cổ phần V1 (V2) mang tên Trần Văn T nạp 540.000 đồng vào tài khoản số 3353944708 mở tại Ngân hàng TMCP K2 mang tên Trần Trung C (do trang wed cung cấp). Sau khi T nạp tiền, tài khoản đánh bạc "toidaidot123" của T có tổng 540.000 $. Tại phiên đăng nhập từ 16 giờ 30 phút 03 giây đến 19 giờ 46 phút 40 giây ngày 21/9/2024, tại nhà ở của T ở thôn P, T đã sử dụng tài khoản đánh bạc "toidaidot123" tham gia đặt cược 06 kèo "Lô đề", 04 kèo "Sâm", 43 kèo "MiniPoker", thắng 11 kèo được tổng số tiền 5.083.700 đồng (trong đó có 01 kèo game "Lô đề" thắng 5.008.500 đồng). Sau đó, T tạo phiếu rút 4.000.000 đồng về tài khoản số 0354746681 ngân hàng V2; số tiền còn lại 1.008.533 đồng trong tài khoản đánh bạc, T để lại tiếp tục cá cược đánh bạc tại phiên đăng nhập sau. Tổng số tiền T sử dụng đánh bạc là 5.623.700 đồng.

Bản Cáo trạng số 13/CT-VKSTT ngày 01/8/2025 của Viện kiểm sát nhân dân khu vực 8 – Hưng Yên truy tố bị cáo Trần Văn T về tội "Đánh bạc" quy định tại điểm c khoản 2 Điều 321 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, bị cáo khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội như đã nêu trong bản Cáo trạng.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 8 – Hưng Yên vẫn giữ nguyên quyết định truy tố đối với bị cáo và đề nghị:

+ Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Trần Văn T phạm tội "Đánh bạc".

+ Về hình phạt: Áp dụng điểm c khoản 2, khoản 3 Điều 321; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 50; Điều 38; Điều 65; khoản 2, 3 Điều 35 Bộ luật Hình sự xử phạt bị cáo Trần Văn T 03 năm tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách 05 năm tính từ ngày tuyên án sơ thẩm. Phạt bổ sung bị cáo từ 7.000.000 đến 10.000.000 đồng để sung vào Ngân sách nhà nước.

+ Về vật chứng, tài sản quản lý: Áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự; Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự: Trả lại chị Nguyễn Thanh H 01 điện thoại di động iphone 14 màu đen IMEI 35 679545 732816 4 đã qua sử dụng.

+ Bị cáo phải nộp án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Bị cáo nhất trí với luận tội của Kiểm sát viên và không trình bày tranh luận. Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan không trình bày tranh luận.

Bị cáo nói lời sau cùng: Bị cáo thấy việc làm của mình là vi phạm pháp luật. Bị cáo mong Hội đồng xét xử xem xét tuyên mức hình phạt nhẹ nhất đối với bị cáo và cho bị cáo được cải tạo tại địa phương.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Quyết định tố tụng, hành vi tố tụng của Cơ quan cảnh sát điều tra Công an tỉnh H; Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện H, tỉnh Thái Bình (cũ); Viện kiểm sát nhân dân khu vực 8 - Hưng Yên; Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa, bị cáo và những người tham gia tố tụng khác không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi tố tụng, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng và người tiến hành tố tụng đã thực hiện trong vụ án đều hợp pháp.

[2] Về căn cứ buộc tội bị cáo: Xét thấy lời khai của bị cáo tại phiên tòa phù hợp, thống nhất với lời khai của bị cáo tại giai đoạn điều tra, truy tố và phù hợp với các chứng cứ khác được thu thập hợp pháp có trong hồ sơ vụ án như: Biên bản làm việc về việc kiểm tra điện thoại Iphone 14 màu màu đen của Trần Văn T do Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện H lập hồi 10 giờ 00 phút ngày 12/01/2025; Biên bản làm việc về kiểm tra dữ liệu tài khoản đánh bạc trực tuyến và Bản thống kê lịch sử chơi đánh bạc trực tuyến "S" thuộc trang web "Sun Win" do Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện H lập hồi 08 giờ 00 phút ngày 13/01/2025; Bảng Kết quả xổ số kiến thiết Miền B mở thưởng hồi 18 giờ 15 phút ngày 21/9/2024 do Phòng xổ số kiến thiết huyện H cung cấp; Bản sao kê tài khoản Ngân hàng Thương mại cổ phần V1 (V2) số 0354746681 của Trần Văn T… Do đó, Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận: Ngày 21/9/2024, tại nhà ở của mình ở thôn P, xã T, tỉnh Hưng Yên, Trần Văn T đã có hành vi sử dụng điện thoại di động Iphone 14 trong 01 lần đăng nhập tài khoản đánh bạc "toidaidot123" trên trang web http://sun.winnạp số tiền 540.000 đồng sử dụng đánh bạc trái phép được thua bằng tiền dưới hình thức cá cược trực tuyến 53 kèo game "Lô đề", "Sâm", "MiniPoker", thắng 11 kèo được tổng số tiền 5.083.700 đồng (trong đó có 01 kèo game "Lô đề" thắng 5.008.500 đồng). Tổng số tiền T sử dụng đánh bạc là 5.623.700 đồng. Hành vi của bị cáo Trần Văn T đã phạm vào tội "Đánh bạc" quy định tại điểm c khoản 2 Điều 321 Bộ luật Hình sự như Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân khu vực 8 – Hưng Yên đã truy tố là có căn cứ, đúng người và đúng pháp luật. Điều luật quy định như sau:

Điều 321 Bộ luật Hình sự: Tội đánh bạc

"1. Người nào đánh bạc trái phép dưới bất kỳ hình thức nào được thua bằng tiền hay hiện vật trị giá từ 5.000.000 đồng đến dưới 50.000.000 đồng hoặc dưới 5.000.000 đồng nhưng đã bị xử phạt vi phạm hành chính về hành vi này hoặc hành vi quy định tại Điều 322 của Bộ luật này hoặc đã bị kết án về tội này hoặc tội quy định tại Điều 322 của Bộ luật này, chưa được xóa án tích mà còn vi phạm, thì bị phạt tiền từ 20.000.000 đồng đến 100.000.000 đồng, phạt cải tạo không giam giữ đến 03 năm hoặc phạt tù từ 06 tháng đến 03 năm.

2. Phạm tội thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 03 năm đến 07 năm:

.....

c) Sử dụng mạng internet, mạng máy tính, mạng viễn thông, phương tiện điện tử để phạm tội;

……..

3. Người phạm tội còn có thể bị phạt tiền từ 10.000.000 đồng đến 50.000.000 đồng".

[3] Xét tính chất và mức độ hành vi phạm tội của bị cáo thì thấy: Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, không những xâm phạm trực tiếp đến trật tự công cộng, gây mất trật tự an ninh tại địa phương mà còn là một tệ nạn xã hội thường dẫn đến các hậu quả khác như tan vỡ hạnh phúc gia đình và là nguyên nhân làm phát sinh tệ nạn xã hội khác. Bị cáo có đủ năng lực trách nhiệm hình sự, biết rõ hành vi đánh bạc là vi phạm pháp luật nhưng vẫn cố ý thực hiện.

[4] Về các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, nhân thân của bị cáo thì thấy: Bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự nào quy định tại Điều 52 Bộ luật hình sự. Quá trình điều tra, truy tố bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; bị cáo tự nguyện nộp số tiền thu lợi bất chính để sung vào ngân sách nhà nước nên bị cáo được áp dụng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại các điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự.

[5] Về hình phạt:

Hình phạt chính: Căn cứ vào tính chất, mức độ nguy hiểm cho xã hội của hành vi phạm tội, nhân thân của bị cáo, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, Hội đồng xét xử xét thấy bị cáo có nhân thân tốt, bị cáo xuất trình Biên lai nộp tiền thu lời bất chính là 8.500.000 đồng vào ngân sách nhà nước thể hiện sự ăn năn hối cải của bị cáo. Bị cáo có nơi cư trú rõ ràng, không có tiền án, tiền sự, có nhân thân tốt, có nhiều tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự nên Hội đồng xét xử thấy không cần thiết phải cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội, cho bị cáo được cải tạo tại địa phương theo quy định tại Điều 65 Bộ luật Hình sự cũng đủ để cải tạo, giáo dục bị cáo thành người có ích cho xã hội như đề nghị của Đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 8 – Hưng Yên là phù hợp.

Hình phạt bổ sung: Bị cáo phạm tội nhằm thu lợi bất chính nên Hội đồng xét xử áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[6] Về vật chứng, tài sản quản lý: Áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự; Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự: Đối với 01 điện thoại di động iphone 14 màu đen IMEI 35 679545 732816 4 đã qua sử dụng, Hội đồng xét xử xét thấy chủ sử dụng hợp pháp của chiếc điện thoại trên là chị Nguyễn Thanh H không biết bị cáo T sử dụng chiếc điện thoại để thực hiện hành vi phạm tội nên cần trả lại cho chị H.

[7] Biện pháp tư pháp: Đối với số tiền 8.500.000 đồng là tiền bị cáo T thu lợi bất chính từ hành vi phạm tội mà có cần tịch thu sung vào ngân sách nhà nước. Bị cáo T đã nộp đủ số tiền trên theo Biên lai thu tiền số 0000591 ngày 19/9/2025 tại Phòng thi hành án dân sự khu vực 8 – Hưng Yên.

[8] Những vấn đề khác trong vụ án:

Trong khoảng thời gian từ ngày 21/09/2024 đến ngày 25/09/2024, ngoài hành vi đánh bạc trái phép được thua bằng tiền đã bị khởi tố, điều tra, truy tố, xét xử ngày hôm nay; Trần Văn T còn nhiều lần sử dụng tài khoản số 0354746681 Ngân hàng V2 mang tên Trần Văn T nạp tiền (11 lần với tổng số tiền là 3.625.000 đồng), rút tiền (04 lần với tổng số tiền 8.500.000 đồng) tại các tài khoản Ngân hàng khác nhau do trang web http://sun.wincấp để thực hiện hành vi đánh bạc dưới hình thức cá cược trực tuyến các kèo game "Lô đề", "Sâm", "MiniPoker", "Phỏm", "T1 xỉu", "Sicbo Tài P" qua 8 phiên đăng nhập. Tuy nhiên, số tiền đánh bạc từng kèo trong mỗi phiên đăng nhập đều dưới 5.000.000 đồng, kết thúc phiên đăng nhập, T đều thua hết số tiền sử dụng đánh bạc; bản thân Trần Văn T thời điểm thực hiện hành vi trên không có tiền sự về hành vi đánh bạc hoặc hành vi gá bạc, tổ chức đánh bạc, không có tiền án về các tội quy định tại Điều 321 và Điều 322 Bộ luật Hình sự. Vì vậy, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh H đã ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính, hình thức phạt tiền đối với Trần Văn T là có căn cứ.

Đối với trang web http://sun.win: Quá trình điều tra, Cơ quan Cảnh sát điều tra đã tiến hành điều tra; hết thời hạn điều tra chưa có kết quả trả lời của cơ quan có thẩm quyền nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh H đã tách ra để tiếp tục điều tra, giải quyết là phù hợp.

Đối với tài khoản Ngân hàng TMCP K2 số 3353944708 mang tên Trần Trung C; Ngân hàng TMCP Đ số 111566510 mang tên Nguyễn Thị Bích L, số 0111564643 mang tên Phạm Văn L1; Ngân hàng TMCP N số 1028984032 mang tên Huỳnh Thị L2; Ngân hàng TMCP H2 số 12001010705201 mang tên Nguyễn Duy H1; Ngân hàng TMCP B số 670001060007045 mang tên Nguyễn Thị Kim P1, số 107001060004811 mang tên Đỗ Văn V, số 211001060002442 mang tên Lê Thị L3, số 670001060005584 mang tên Nguyễn Ngọc T2; Ngân hàng TMCP Q mang tên Lưu Cảnh T3; Ngân hàng TMCP K3 số 0000674846 mang tên Trần Văn T4; Ngân hàng TMCP P2 số 471571 mang tên Phạm Công K1; Ngân hàng TMCP N1 số 415241545800001 mang tên Nguyễn Văn L4; Ngân hàng TMCP N1 số 353944708 mang tên Trần Trung C, số 907241565900001 mang tên Lưu Cảnh T3 đã được Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh H uỷ thác điều tra xác định thông tin. Theo xác minh của cơ quan công an địa phương, những người có tên trên hiện

vắng mặt tại địa phương, chưa ghi được lời khai của họ nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh H đã tách ra để tiếp tục điều tra, giải quyết là phù hợp.

[9] Về án phí: Bị cáo Trần Văn T phải nộp án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

[10] Về quyền kháng cáo: Bị cáo, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố: Bị cáo Trần Văn T phạm tội "Đánh bạc".

2. Về điều khoản áp dụng và hình phạt:

Áp dụng điểm c khoản 2, khoản 3 Điều 321; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 50; khoản 2, 3 Điều 35; Điều 38; Điều 65 Bộ luật Hình sự: Xử phạt bị cáo Trần Văn T 03 (Ba) năm tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 05 (Năm) năm tính từ ngày tuyên án sơ thẩm 19/9/2025. Phạt bổ sung bị cáo Trần Văn T số tiền 7.000.000 (Bảy triệu) đồng để sung vào ngân sách Nhà nước. Giao bị cáo Trần Văn T cho Ủy ban nhân dân xã T, tỉnh Hưng Yên giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách. Trường hợp bị cáo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại Điều 92 Luật Thi hành án hình sự.

Trong thời gian thử thách, nếu bị cáo Trần Văn T cố ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc bị cáo Trần Văn T phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

3. Về biện pháp tư pháp: Căn cứ vào điểm a khoản 1 Điều 46; điểm a khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự: Buộc bị cáo Trần Văn T nộp lại số tiền thu lời bất chính là 8.500.000 (Tám triệu năm trăm nghìn) đồng để sung vào ngân sách Nhà nước. Bị cáo T đã nộp đủ số tiền trên theo Biên lai thu tiền số 0000591 ngày 19/9/2025 tại Phòng thi hành án dân sự khu vực 8 – Hưng Yên.

4. Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 106 Bộ luật Tố tụng Hình sự; Điều 47Bộ luật Hình sự: Trả lại chị Nguyễn Thanh H 01 điện thoại di động iphone 14 màu đen IMEI 35 679545 732816 4 đã qua sử dụng.

(Các vật chứng và tài sản trên có đặc điểm mô tả như biên bản giao nhận, bảo quản tang vật, tài sản thi hành án giữa Công an xã L, tỉnh Hưng Yên và Phòng Thi hành án dân sự khu vực 8 – Hưng Yên ngày 03/9/2025.)

5. Về án phí: Áp dụng Điều 135, Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH 14 về án phí, lệ phí Tòa án: Bị cáo Trần Văn T phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

6. Về quyền kháng cáo: Áp dụng Điều 331, 333 Bộ luật Tố tụng hình sự: Bị cáo, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án 19/9/2025.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ **THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Đặng Thị Nguyệt

Nơi nhận:
- VKSND tỉnh Thái Bình;
- VKSND khu vực 8 - Hưng Yên ;
- Cơ quan THAHS Công an tỉnh Hưng Yên;
- Cơ quan điều tra Công an tỉnh Hưng Yên;
- Những người tham gia tố tụng;
- Sở tư pháp tỉnh Hưng Yên;
- THADS tỉnh Hưng Yên;
- UBND xã Tiên La, tỉnh Hưng Yên;
- Lưu hồ sơ.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà

Đặng Thị Nguyệt